

Số: 538 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 10 tháng 3 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản năm 2014**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 20/2010/TT-BTP ngày 30/11/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp Tây Ninh tại Tờ Trình số 412/TTr-STP ngày 19 tháng 02 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản năm 2014 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Tây Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra văn bản- BTP;
- Cục công tác phía Nam - BTP;
- TT.TU, TT-HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; CVNC;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.



**CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Thủy

## **KẾ HOẠCH**

### **Kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2014**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 538 /QĐ-UBND*

*ngày 10 tháng 3 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

Thực hiện Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), Thông tư số 20/2010/TT-BTP ngày 30/11/2010 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh năm 2014 như sau:

### **I. Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Mục đích**

Kiểm tra, rà soát văn bản nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

#### **2. Yêu cầu**

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật và phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan, người có thẩm quyền trong việc kiểm tra, xử lý văn bản pháp luật.

### **II. Nội dung**

#### **1. Kiểm tra thường xuyên**

- Tự kiểm tra văn bản do chính cơ quan mình ban hành, tham mưu ban hành hoặc khi nhận được thông báo của cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra văn bản yêu cầu tự kiểm tra, xử lý văn bản;

- Kiểm tra văn bản do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản gửi đến;

- Kiểm tra văn bản khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và các phương tiện thông tin đại chúng phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

## **2. Kiểm tra theo địa bàn**

Kiểm tra văn bản tại các huyện: Châu Thành, Tân Châu, Gò Dầu, Trảng Bàng thành phố Tây Ninh

## **3. Phạm vi kiểm tra và các căn cứ để kiểm tra**

### **a) Phạm vi kiểm tra, tự kiểm tra**

Kiểm tra, tự kiểm tra các văn bản QPPL ban hành trong năm 2014, cụ thể:

- Các Quyết định, Chỉ thị QPPL của UBND tỉnh;
- Nghị quyết QPPL của HĐND cấp huyện;
- Quyết định, Chỉ thị QPPL của UBND cấp huyện;
- Các văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền tại địa phương ban hành.

### **b) Các căn cứ để kiểm tra**

- Ban hành đúng căn cứ pháp lý.
- + Có căn cứ pháp lý cho việc ban hành;
- + Những văn bản làm căn cứ pháp lý đó đã được ký ban hành, thông qua vào thời điểm ban hành văn bản được kiểm tra.

- Ban hành đúng thẩm quyền.

Thẩm quyền ban hành văn bản bao gồm: thẩm quyền về hình thức và thẩm quyền về nội dung.

+ Thẩm quyền về hình thức là việc cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản theo đúng hình thức đã được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

+ Thẩm quyền về nội dung là việc cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản phù hợp với thẩm quyền của mình theo quy định của pháp luật.

- Nội dung của văn bản phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Văn bản được ban hành theo thẩm quyền phải phù hợp với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; các văn bản do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành và các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên;

+ Văn bản quy phạm pháp luật không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác và bảo đảm thống nhất giữa văn bản hiện hành với văn bản mới được ban hành của cùng một cơ quan;

+ Quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân phải phù hợp với nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Văn bản do các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành phải bảo đảm yêu cầu không làm cản trở việc thực hiện điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Văn bản được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày theo quy định của pháp luật.

#### **4. Rà soát, hệ thống hóa văn bản**

a) Hoàn thành việc rà soát, văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp thời kỳ đầu (giai đoạn 1999 – 2013).

b) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thường xuyên khi có văn bản mới làm căn cứ rà soát được ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương ban hành trong năm 2014.

### **III. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Trách nhiệm thực hiện**

##### **a) Sở Tư pháp**

Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Chủ trì, tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Kế hoạch này;

- Giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành, kiểm tra văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành;

- Tổng hợp kết quả công tác kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh, xây dựng dự thảo báo cáo 06 tháng, năm của UBND tỉnh gửi Bộ Tư pháp đúng thời gian theo quy định.

- Tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp thời kỳ đầu (giai đoạn 1999 – 2013), kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 2014.

##### **b) Các sở, ngành tỉnh**

Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành.

Phòng Pháp chế hoặc cán bộ pháp chế của sở, ngành giúp các sở, ngành thực hiện việc rà soát văn bản.

### **c) UBND các huyện, thành phố**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản năm 2014 ở địa phương; Thực hiện việc rà soát các văn bản theo kế hoạch này.

- Phối hợp và tạo điều kiện để các cơ quan kiểm tra văn bản thực hiện việc kiểm tra văn bản theo thẩm quyền.

## **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL ở cấp nào do ngân sách cấp đó giải quyết. Cơ quan Tư pháp dự trù kinh phí trên cơ sở hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/08/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định mức chi cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

## **3. Chế độ báo cáo**

Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố báo cáo công tác kiểm tra, rà soát văn bản về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) như sau:

### **a) Về công tác kiểm tra văn bản (đối với UBND các huyện, thành phố)**

Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng và năm 2014 như sau:

- Về nội dung báo cáo: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Thông tư số 20/2010/TT-BTP ngày 30/11/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Về thời gian và mẫu báo cáo thống kê: thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

### **b) Về công tác rà soát văn bản (đối với các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố)**

Thực hiện các báo cáo như sau:

- Báo cáo rà soát văn bản định kỳ năm 2014

+ Về nội dung báo cáo: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

+ Về thời gian và mẫu báo cáo: thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

- Báo cáo rà soát văn bản thường xuyên khi có văn bản mới làm căn cứ rà soát được ban hành: thực hiện theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Báo cáo chuyên đề về công tác rà soát: thực hiện theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh năm 2014. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./. *Vút*



**CHỦ TỊCH**

*Autk*

Nguyễn Thị Thu Thủy